

KẾ HOẠCH

Kiểm tra liên ngành đảm bảo an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu năm 2026 và triển khai thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 14/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 14/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường bảo đảm an toàn thực phẩm trong cơ sở giáo dục;

Thực hiện Kế hoạch số 247/KH-BCĐ ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh An Giang về Bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp tết Trung thu năm 2026 và triển khai thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 14/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ.

Nhằm tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn thực phẩm (ATTP), phòng ngừa ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm trong dịp tết Trung thu năm 2026; đồng thời triển khai kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Chỉ thị số 33/CT-TTg;

Ủy ban nhân dân xã Tân Hội ban hành Kế hoạch với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm của các cơ sở thực phẩm trong dịp Tết Trung thu năm 2026. Đặc biệt, chú trọng các nhóm sản phẩm được sử dụng nhiều trong dịp Tết Trung thu cùng các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, cung cấp suất ăn sẵn, thức ăn ngay nhằm phát hiện, ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm về an toàn thực phẩm.

- Tăng cường bảo đảm ATTP tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn, chủ động phòng ngừa ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm, bảo vệ sức khỏe học sinh. Rà soát, đánh giá và kiểm soát điều kiện ATTP tại bếp ăn tập thể, căng tin trường học và các cơ sở cung cấp thực phẩm, nguyên liệu, suất ăn cho cơ sở giáo dục.

- Đồng thời, kết hợp công tác kiểm tra với tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm; nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm, người tiêu dùng và các cơ sở giáo dục trên địa bàn trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm.

2. Yêu cầu

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những nhóm sản phẩm được sử dụng nhiều trong dịp Tết Trung thu. Chú trọng kiểm soát chặt chẽ hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng không bảo đảm chất lượng, hết hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc xuất xứ.

- Đối với cơ sở giáo dục, kiểm soát ATTP theo toàn bộ chuỗi cung ứng, từ lựa chọn nhà cung cấp, tiếp nhận, bảo quản, chế biến đến phân chia và cung cấp suất ăn; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý các nguy cơ, vi phạm.

- Thực hiện công khai, minh bạch và truy xuất nguồn gốc thực phẩm theo quy định; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm và chủ động phòng ngừa, ứng phó khi xảy ra sự cố ATTP.

- Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 14/8/2026, Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 11/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Y tế về bảo đảm ATTP, phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, ATTP học đường và kinh doanh thức ăn đường phố.

II. NHIỆM VỤ

1. Công tác thông tin, giáo dục và truyền thông về ATTP

a) Nội dung tuyên truyền

- Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm: Tuân thủ quy định của pháp luật về ATTP đối với điều kiện cơ sở, trang thiết bị dụng cụ, yêu cầu về kiến thức, thực hành của người trực tiếp tham gia sản xuất, quy định về nguồn gốc nguyên liệu thực phẩm, quy định về đăng ký bản công bố, tự công bố sản phẩm, sử dụng phẩm màu, hương liệu, phụ gia, bao bì thực phẩm, ghi nhãn sản phẩm.

- Đối với cơ sở giáo dục: Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác bảo đảm ATTP; Thực hiện kiểm soát chặt chẽ toàn bộ chuỗi cung ứng thực phẩm, suất ăn đưa vào trường học; Lựa chọn đơn vị cung cấp thực phẩm, suất ăn có đầy đủ hồ sơ pháp lý, năng lực và điều kiện bảo đảm ATTP; Thực hiện kiểm soát nguồn gốc nguyên liệu, điều kiện tiếp nhận, bảo quản, sơ chế, chế biến và chia suất ăn; Bảo đảm bữa ăn đúng thực đơn, đủ định lượng và bảo đảm yêu cầu về dinh dưỡng, ATTP; Xây dựng và thực hiện quy trình phòng ngừa, ứng phó, xử lý sự cố ATTP và ngộ độc thực phẩm; Tăng cường truyền thông, giáo dục kiến thức và kỹ năng lựa chọn, sử dụng thực phẩm an toàn cho học sinh.

- Đối với người tiêu dùng, phụ huynh, học sinh: Kiến thức, kỹ năng chế biến, bảo quản và sử dụng thực phẩm an toàn; cách lựa chọn thực phẩm, phụ gia thực phẩm có nhãn mác đầy đủ, nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng; không sử dụng phụ gia thực phẩm ngoài danh mục, không đúng đối tượng, liều lượng theo quy định. Tăng cường vai trò của phụ huynh trong giám sát chất lượng bữa ăn và nguồn thực phẩm tại cơ sở giáo dục.

b) Hình thức truyền thông

- Tuyên truyền trên nền tảng số và mạng xã hội của địa phương ...
- Băng rôn tuyên truyền trên các trục lộ chính, khu chợ, khu tập trung dân cư.
- Vận động, khuyến khích các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và dịch vụ ăn uống thực hiện treo băng rôn, áp phích tuyên truyền về bảo đảm ATTP tại cơ sở.
- Đẩy mạnh truyền thông trực tiếp đến phụ huynh, học sinh về lựa chọn, bảo quản và sử dụng thực phẩm an toàn; lồng ghép nội dung tuyên truyền trong các buổi họp phụ huynh, sinh hoạt lớp, sinh hoạt dưới cờ và các hoạt động giáo dục phù hợp tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

2. Công tác rà soát, đánh giá điều kiện ATTP trong cơ sở giáo dục

- Rà soát toàn bộ bếp ăn tập thể, căng tin trường học và các cơ sở giáo dục trên địa bàn có tổ chức cung cấp suất ăn trên địa bàn.
- Đánh giá về nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ, điều kiện vệ sinh và quy trình chế biến thực phẩm.
- Lập danh sách các cơ sở cung cấp thực phẩm, nguyên liệu thực phẩm và suất ăn cho cơ sở giáo dục.
- Kiểm tra, đánh giá năng lực và điều kiện bảo đảm ATTP của các đơn vị cung cấp.
- Rà soát các hợp đồng cung cấp thực phẩm, suất ăn; kịp thời yêu cầu khắc phục, tạm dừng sử dụng thực phẩm, suất ăn không bảo đảm an toàn; xử lý hoặc đề xuất xử lý đơn vị cung cấp theo hợp đồng và quy định của pháp luật.

III. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG VÀ THỜI GIAN KIỂM TRA

1. Đối với Tết Trung thu

a) Đối tượng kiểm tra

- Cơ sở sản xuất, kinh doanh bánh Trung thu, bánh kẹo và các loại thực phẩm phục vụ Tết Trung thu;
- Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố;
- Cơ sở kinh doanh nước giải khát, nguyên liệu, phụ gia thực phẩm;
- Các cơ sở kinh doanh thực phẩm tại chợ, siêu thị, cửa hàng và các điểm kinh doanh thực phẩm;
- Các cơ sở tổ chức ăn uống, cung cấp thực phẩm, suất ăn phục vụ các hoạt động tết Trung thu.

b) Nội dung kiểm tra

- Việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo đảm ATTP;
- Điều kiện bảo đảm ATTP của cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ và điều kiện

đối với người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm;

- Hồ sơ pháp lý, hồ sơ tự công bố/đăng ký bản công bố sản phẩm theo quy định;
- Nguồn gốc, xuất xứ nguyên liệu, phụ gia thực phẩm và thực phẩm;
- Việc thực hiện các quy định về ghi nhãn, hạn sử dụng, bảo quản và vận chuyển thực phẩm;
- Việc sử dụng phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm;
- Việc thực hiện kiểm thực ba bước, lưu mẫu thức ăn đối với cơ sở thuộc diện phải thực hiện;
- Lấy mẫu thực phẩm để kiểm nghiệm khi cần thiết.

2. Đối với các cơ sở giáo dục trên địa bàn

a) Đối tượng kiểm tra

- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn có bếp ăn tập thể, căng tin;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn có tổ chức ăn nội trú, bán trú;
- Các đơn vị, cơ sở cung cấp thực phẩm, nguyên liệu thực phẩm, suất ăn cho cơ sở giáo dục.

b) Nội dung kiểm tra

- Điều kiện bảo đảm ATTP tại bếp ăn tập thể, căng tin và khu vực tổ chức ăn uống;
- Việc phân công trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục, nhân viên y tế trường học và các cá nhân có liên quan trong công tác bảo đảm ATTP;
- Hồ sơ, điều kiện bảo đảm ATTP và năng lực của đơn vị cung cấp thực phẩm, nguyên liệu, suất ăn;
- Nguồn gốc, xuất xứ, chất lượng và khả năng truy xuất nguồn gốc của thực phẩm, nguyên liệu thực phẩm;
- Việc thực hiện hợp đồng cung cấp thực phẩm, suất ăn; trách nhiệm của cơ sở giáo dục và đơn vị cung cấp;
- Việc kiểm soát toàn bộ quá trình tiếp nhận, bảo quản, sơ chế, chế biến, vận chuyển và phân chia thức ăn;
- Việc thực hiện kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn;
- Việc đánh giá định kỳ hằng tháng và đánh giá đột xuất đối với các đơn vị cung cấp thực phẩm, nguyên liệu, suất ăn;
- Việc công khai thông tin về đơn vị cung cấp thực phẩm, nguồn nguyên liệu, thực đơn và các nội dung liên quan theo quy định;
- Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh của cha mẹ học sinh về ATTP;
- Việc xây dựng và thực hiện phương án xử lý khi xảy ra sự cố ATTP;

- Việc thực hiện các quy định khác về bảo đảm ATTP theo quy định pháp luật và Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 14/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Thời gian kiểm tra: Từ ngày 21/9/2026 đến hết ngày 05/10/2026.

IV. CĂN CỨ PHÁP LÝ KIỂM TRA VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

1. Căn cứ pháp lý kiểm tra

- Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;
- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29/6/2006 được sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 70/2025/QH 15 ngày 14/6/2025;
- Luật Chất lượng sản phẩm hàng hoá số 05/2007/QH12; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 78/2025/QH15;
- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật quảng cáo; Nghị định số 70/2021/NĐ-CP ngày 20/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;
- Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;
- Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới;
- Thông tư số 18/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hành sản xuất tốt (GMP) trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe;
- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu;
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;
- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;
- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;
- Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01/12/2015 quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;
- Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông

ngiệp và Phát triển Nông thôn quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;

- Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14/9/2018 quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương;

- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý Bộ nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;

- Thông tư số 25/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ Y tế quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 10/2021/TT-BYT ngày 30/6/2021 của Bộ Y tế quy định danh mục chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe;

- Thông tư số 17/2021/TT-BNNPTNT ngày 20/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Quy định về truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

- Thông tư hợp nhất số 08/VBHN-BYT ngày 02/11/2023 quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm: Thông tư số 24/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm, có hiệu lực từ ngày 16/10/2019, được sửa đổi, bổ sung bởi: Thông tư số 17/2023/TTBYT ngày 25/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành, có hiệu lực thi hành từ ngày 09/11/2023;

- Thông tư số 17/2023/TT-BYT ngày 25/9/2023 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành, có hiệu lực thi hành từ ngày 09/11/2023;

- Thông tư số 01/2024/TT-BKHCN ngày 18/01/2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;

- Thông tư số 11/2026/TT-BCT ngày 27/02/2026 của Bộ Công Thương Quy định về truy xuất nguồn gốc thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công thương;

- Thông tư số 30/TT-BYT ngày 09/7/2026 của Bộ Y tế Hướng dẫn nội dung, cách ghi nhãn thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm;

2. Căn cứ xử lý vi phạm

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13/11/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 88/2025/QH 15 ngày 25/6/2025;

- Nghị định số 217/2025/NĐ-CP ngày 05/8/2025 về hoạt động kiểm tra chuyên ngành;

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định số 126/2021/NĐ -CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử;

- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 190/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ và Nghị định số 120/2021/NĐCP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn;

- Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết Luật xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính;

- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 quy định xử phạt vi phạm hành chính về ATTP; Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9 /2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;

- Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày

31/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí;

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo; Nghị định số 129/2021/NĐ - CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo;

- Các Nghị định khác của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước có liên quan.

3. Xử lý vi phạm trong quá trình kiểm tra

- Đoàn kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải thực hiện xử lý theo đúng quy định của pháp luật, tuyệt đối không để các sản phẩm không bảo đảm an toàn thực phẩm, không rõ nguồn gốc, không nhãn mác hoặc có các vi phạm khác lưu thông trên thị trường hoặc các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ăn uống không bảo đảm điều kiện an toàn thực phẩm tiếp tục hoạt động khi chưa thực hiện các biện pháp khắc phục có hiệu quả.

- Đối với các trường hợp vi phạm thuộc diện phải thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, Đoàn kiểm tra phải kịp thời công bố công khai vi phạm, tên tổ chức cá nhân vi phạm và các thông tin liên quan để cảnh báo cho cộng đồng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Chủ trì, phối hợp với Đoàn kiểm tra liên ngành xã thực hiện, chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thực hiện nghiêm các quy định về ATTP, bản cam kết đảm bảo ATTP, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống có kinh doanh rượu, bia, kiểm soát thị trường, chú trọng nguồn gốc, chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường, nhãn mác sản phẩm bánh kẹo, rượu, bia, nước giải khát,...

- Phối hợp kiểm soát các cơ sở cung cấp thực phẩm cho cơ sở giáo dục trên địa bàn theo chức năng, nhiệm vụ.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ của ngành; bảo đảm an toàn thực phẩm đối với sản phẩm động vật, hải sản, rau, củ, quả. Tổ chức lấy mẫu hải sản kiểm nghiệm hóa chất hàn the; lấy mẫu rau, củ, quả kiểm nghiệm hóa chất bảo vệ thực vật. Kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về an toàn thực phẩm. Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, các hộ sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ, tạp

hóa; xử lý vi phạm đối với các cơ sở thuộc các ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định.

- Bảo đảm kinh phí và hướng dẫn sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí phục vụ hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm của các đơn vị đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện kế hoạch, tổng hợp báo cáo kết quả về cấp trên và UBND xã theo quy định. Tham mưu UBND xã xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong quá trình kiểm tra (nếu có).

2. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Phối hợp với Đoàn kiểm tra liên ngành xã kiểm tra hồ sơ pháp lý, điều kiện cơ sở vật chất và việc thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm.

- Phối hợp với các trường học và các ngành liên quan triển khai Chỉ thị số 33/CT-TTg trên địa bàn xã.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc bảo đảm ATTP tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn, bếp ăn tập thể, căn tin và cơ sở cung cấp thực phẩm, suất ăn.

3. Trạm Y tế xã

- Phối hợp với Đoàn kiểm tra tổ chức kiểm tra việc chấp hành các quy định về an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm và kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn.

- Tăng cường công tác giám sát nguy cơ ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm; chủ động theo dõi, phát hiện sớm, điều tra, xử lý các vụ ngộ độc thực phẩm theo quy định; chuẩn bị đầy đủ nhân lực, trang thiết bị, thuốc, vật tư, hóa chất phục vụ công tác cấp cứu và xử lý khi xảy ra sự cố về an toàn thực phẩm.

- Thực hiện hoặc phối hợp thực hiện việc lấy mẫu, xét nghiệm nhanh, gửi mẫu kiểm nghiệm theo quy định; kịp thời báo cáo UBND xã và cơ quan chuyên môn cấp trên khi phát hiện các vụ việc liên quan đến mất an toàn thực phẩm.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) theo quy định.

4. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

Phối hợp đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền bằng nhiều hình thức phù hợp về các quy định của pháp luật, kiến thức bảo đảm an toàn thực phẩm; hướng dẫn người dân lựa chọn, chế biến, bảo quản và sử dụng thực phẩm an toàn; thực hiện ăn chín, uống chín, sử dụng nước sạch trong sinh hoạt và chế biến thực phẩm.

Tăng cường tuyên truyền các biện pháp phòng, chống ngộ độc thực phẩm; vận động Nhân dân giữ gìn vệ sinh môi trường, thu gom, phân loại và xử lý rác thải đúng quy định; không sử dụng thực phẩm không rõ nguồn gốc,

gia súc, gia cầm chết, mắc bệnh hoặc chết không rõ nguyên nhân làm thực phẩm.

5. Đề nghị Đội Quản lý thị trường Số 6

Tổ chức thực thi pháp luật về phòng, chống, xử lý các hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ; hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, giá, an toàn thực phẩm; hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các hành vi gian lận thương mại theo quy định pháp luật trên địa bàn xã; thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành theo quy định của pháp luật.

6. Công an xã

Phối hợp với Đoàn kiểm tra trong quá trình kiểm tra, kiểm soát và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm; bảo đảm an ninh, trật tự trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Chủ động nắm tình hình, phát hiện và phối hợp xử lý các hành vi sản xuất, vận chuyển, buôn bán thực phẩm giả, thực phẩm nhập lậu, thực phẩm không rõ nguồn gốc xuất xứ hoặc các hành vi vi phạm khác theo quy định của pháp luật.

7. Đề nghị Trung tâm Y tế Tân Hiệp

Kiểm tra và hướng dẫn điều kiện đảm bảo ATTP về trang thiết bị, dụng cụ, con người; quy trình chế biến theo nguyên tắc một chiều, bảo quản thực phẩm của cơ sở; ghi chép sổ kiểm thực ba bước, hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm, lưu mẫu thực phẩm theo quy định.

8. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã

- Người đứng đầu cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm tổ chức và kiểm soát công tác bảo đảm ATTP tại đơn vị.

- Phân công lãnh đạo, nhân viên y tế trường học trực tiếp giám sát toàn bộ chuỗi cung ứng thực phẩm, suất ăn.

- Kiểm soát chặt chẽ từ khâu lựa chọn nhà cung cấp, tiếp nhận nguyên liệu đến bảo quản, chế biến và chia suất ăn.

- Thực hiện đầy đủ các quy định về kiểm thực, lưu mẫu thức ăn và vệ sinh trong chế biến.

- Tăng cường công khai, minh bạch thông tin liên quan đến thực phẩm và suất ăn học đường theo quy định.

- Tiếp nhận, xử lý kịp thời phản ánh của phụ huynh học sinh về ATTP.

- Xây dựng phương án xử lý khi xảy ra sự cố ATTP, ngộ độc thực phẩm.

9. Trưởng các ấp

- Phối hợp với Đoàn kiểm tra liên ngành trong quá trình kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn quản lý; kịp thời phát hiện, phản

ánh các trường hợp có dấu hiệu vi phạm về an toàn thực phẩm đến UBND xã để xem xét, xử lý theo quy định.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền tại khu dân cư; vận động Nhân dân thực hiện ăn chín, uống chín, sử dụng nước sạch, bảo đảm vệ sinh môi trường; góp phần phòng ngừa dịch bệnh và bảo đảm an toàn thực phẩm.

10. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức, đoàn thể

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức, tăng cường phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm; tích cực tham gia giám sát việc chấp hành các quy định về an toàn thực phẩm tại cộng đồng.

- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về phòng, chống ngộ độc thực phẩm, xây dựng nếp sống văn minh, giữ gìn vệ sinh môi trường và nâng cao trách nhiệm của mỗi người dân trong việc bảo vệ sức khỏe bản thân, gia đình và cộng đồng.

VI. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện kế hoạch được chi từ nguồn ngân sách nhà nước theo đúng quy định.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Trung thu năm 2026 và triển khai thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 14/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ của Ủy ban nhân dân xã Tân Hội./. *Ưa*

Nơi nhận:

- Sở y tế tỉnh An Giang;
- TT. Đảng ủy xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- LĐVP và CCNC (ntmhan);
- MTTQVN và các đoàn thể xã;
- Công an xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Trạm Y tế xã;
- Các ấp trên địa bàn;
- Các trường học trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, PVHXH, ppvnh.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



luu
Lê Quang Nhựt